

Niên giám Nhà trường năm 2020 -2025

Tên trường: **Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt**
Địa chỉ: Tổ 18 phường Ngọc Thụy - Quận Long Biên - Thành phố Hà Nội
Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân quận Long Biên

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Hà Nội	Họ và tên hiệu trưởng	Nguyễn Thúy Hà
Huyện/quận /thị xã/ thành phố	Long Biên	Điện thoại	
Xã/phường/thị trấn	Ngọc Thụy	Website	https://thlythuongkiet.longbien.edu.vn
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	2005	Số điểm trường	01
Công lập	x	Loại hình khác	

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Khối lớp 1	5	4	4	4	4
Khối lớp 2	4	5	4	4	4
Khối lớp 3	4	4	5	4	4
Khối lớp 4	3	4	4	4	4
Khối lớp 5	3	3	4	4	4
Cộng	19	20	21	20	20

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm năm 2025:

Chức danh	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	0	0	0	1	
Phó hiệu trưởng	1	1	0	0	0	1	
Giáo viên	28	27	0	0	28	0	
Nhân viên	4	4	0	0	4	0	
Nhân viên bảo vệ	2	0	0	0	2	0	
Nhân viên lao công	2	2	0	0	2	0	
Cộng	38	35	0	0	36	2	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025
1	Tổng số giáo viên	30	30	30	28	28
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	11	11	12	13	15
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	1	1	1	1	1
6	Nhân viên giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	1	1	1	0	0

3. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	748	783	807	816	805	
	- Nữ	327	365	386	381	386	
	- Dân tộc thiểu số	23	17	9	15	11	
	- Khối lớp 1	192	162	164	165	162	
	- Khối lớp 2	164	181	156	162	156	
	- Khối lớp 3	154	163	174	158	160	
	- Khối lớp 4	133	153	162	169	157	
	- Khối lớp 5	102	124	151	162	170	
2	Tổng số tuyển mới	192	162	164	165	162	
3	Học 2 buổi/ngày	748	783	807	816	805	
4	Bán trú	656	658	748	763	750	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/lớp học	39,4	39,2	38,4	40.8	40.2	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100 %	
	- Nữ	327 43,7%	365 48,6%	386 47.8%	381 46,6%	386 48%	
	- Dân tộc thiểu số	23 2,3%	17 1,3%	9 0,98%	15 1.8%	11 1.3%	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh	5	36	16	87	197	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia	0	0	15	44	71	
10	Tổng số học sinh giỏi quốc tế	0	75	132	11	15	
11	Tổng số học sinh thuộc đối tượng	5	2	2	5	7	

	chính sách						
	- Nữ	5	2	2	2	1	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0	
12	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	10	8	8	8	11	

4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục:

Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100%	99,9%	100%	100%	100%
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%

5. Các thành tích đạt được :

Năm học	Đảng bộ	Nhà trường	Công đoàn	Liên đội	Giáo viên	Học sinh
Năm học 2020 - 2021	Trong sạch vững mạnh	LD tiên tiến	Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	Liên Đội mạnh cấp Quận	- Giải nhì Duyên dáng áo dài VN qua ảnh. - Giải nhì Cô giáo tài năng duyên dáng - Giải nhì GV dạy giỏi cấp Quận - Giải ba Hội thi Tin cấp Quận - 2 GV là CSTĐCS	- 02 Huy chương bạc TP môn bóng bàn nữ - 02 Giải Nhì bóng bàn cấp quận - 01 Giải Nhì cờ vua cấp quận - 01 HS được vào đội tuyển quốc gia môn bóng bàn
Năm học 2021 - 2022	Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	LD tiên tiến	Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	Liên Đội mạnh cấp Quận	- 06 CSTĐ cấp cơ sở - 01 Gv đạt giải Nhất tranh về biển đảo của đoàn phùng. - 05 bài giảng E-learning nộp dự thi về Bộ GD&ĐT dự thi	- 01 giải Ba thi dân vũ cấp quận - Cấp TP: TNTT, TNTV: giải Nhất: 03, giải Nhì: 08, giải Ba: 09, Khuyến khích: 16 - Sân chơi quốc tế ASMO, Kangaroo; HCV: 7; HCB: 8; HCD: 41; KK: 19

Năm học 2022 - 2023	Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	LĐ tiên tiên	Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	Liên Đội mạnh cấp Quận	- 06 CSTĐ cấp cơ sở - 01 GV đạt giải Ba GV giỏi cấp quận: Cô Nguyễn Trà My GVCN lớp 1A2 - 01 giải Ba cầu lông ngành GD&ĐT quận Long Biên - 01 giải Ba thi Nhà giáo tâm huyết sáng tạo lần thứ 7 cấp quận.	- Cấp Quận: + 01 giải Nhì cờ vua HKPĐ + 01 giải Ba vẽ tranh Ngày hội "Thiếu nhi nghìn việc tốt" và Diễn đàn trẻ em năm 2023. + 01 giải khuyến khích cuộc thi Tiếng Anh Vchampions - Cấp TP: + 01 giải Khuyến khích giao lưu Tiếng Anh + Thi TNTV, TNTT Cấp TP: 10 giải (Nhì: 03; Ba: 04; KK: 03) - Cấp quốc gia TNTV, TNTT: 16 giải KK - Cấp Quốc tế Toán TA Khoa học ASMO, TNTV, TNTT, IKLC, IKSC: 95 giải (HCV: 05; HCB: 15; HCD: 53; KK: 22) - Quốc tế Toán TA Khoa học ASMO: 37 giải (HCB: 03; HCD: 05; KK: 29):
Năm học 2023 - 2024	Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	LĐ tiên tiên	Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	Liên Đội mạnh cấp Quận	- 01 GV đạt giải Nhì thi kỹ năng Ngày hội CNTT cấp quận - 01 giải Ba GV giỏi cấp quận. - 01 giải Ba cầu lông cấp quận	- Cấp Quận: 87 giải TNTV, TNTT (9 nhất, 30 nhì, 31 ba, 17 khuyến khích) - Cấp Thành phố: 58 giải: 6 giải TNTV (2 Nhì, 3 ba, 1 KK); 52 giải ASMO (HCV 2; HCB 12; HCD 38) - Cấp Quốc gia 44 giải ASMO và Kangaroo (5 HCV, 9 HCB, 20 HCD, 10 KK); Cấp Quốc tế: 11 giải (2 HCV, 4 HCB, 3 HCD, 2 KK). - 01 HC Bạc môn Cờ tiêu chuẩn giải Cờ vua trẻ xuất sắc quốc gia năm 2023 - 01 HC Bạc cá nhân môn Cờ chớp, 01 HC Đồng đội môn Cờ chớp tại giải vô địch Cờ vua miền Bắc lần thứ VII năm 2023

Năm học 2024 - 2025	Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	LĐ tiên tiến	Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ	Liên Đội mạnh cấp Quận	- 08 CSTĐ cấp cơ sở - 30 đ/c CBGVNV đạt LĐTT - 01 GV đạt giải Nhất GV giỏi cấp quận: cô Trần Thị Lan Phương - 01 GV đạt GVG cấp quận: cô Lê Kim Oanh - 04 đ/c được tặng giấy khen của Hội CTĐ quận Long Biên: có thành tích xuất sắc trong công tác chữ thập đỏ: đ/c Nguyễn Thúy Hà, đ/c Đào Thị Huệ, đ/c Nguyễn Thị Thảo, đ/c Đào Thị Nhật	* Các giải chính thức: 10 giải - Cấp Quận: + Cuộc thi Olympic Tiếng Anh: 01 giải Nhì, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích. + Cuộc thi Tin học trẻ không chuyên: 01 giải Ba + “Giao lưu chinh phục Robobimi”: 01 giải Khuyến khích " + Thi vẽ tranh “Em yêu Long Biên, Hà Nội”: 01 giải Ba; 01 giải Khuyến khích. + 01 HS gương điển hình, người tốt việc tốt cấp quận - Cấp Thành phố: 01 giải Khuyến khích Olympic TA * Các giải không chính thức: 273 giải - Cấp Quận: + Trạng Nguyên Tiếng Việt: 6 giải Nhất, 23 giải Nhì, 21 giải Ba, 20 giải Khuyến khích - Thành phố: + Trạng Nguyên Tiếng Việt: 1 giải Nhất, 7 giải Nhì, 15 giải Ba, 3 giải Khuyến khích + ASMO: 6 HCV, 12 HCB, 73 HCD - Cấp Quốc gia: + 01 giải Khuyến khích Chung kết cuộc thi sáng tạo Robotics + Trạng Nguyên Toàn tài: 3 HCV, 1 HCB + ASMO: 3 HCV, 12 HCB, 13 HCD.. + Kangaroo: 5 HCV, 9 HCB, 24 HCD - Cấp Quốc tế: các cuộc thi Toán – Khoa học – Tiếng Anh + Kangaroo: 2 HCV, 5 HCB, 8 HCD.
--	---	-------------------------	--	---	--	---